

Bản án số: 232/2019 /HSST

Ngày: 19.11.2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tú.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Bích Hợp

2. Ông Đinh Thiện Tuy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Minh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 19.11.2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 247/2019/HSST ngày 07.11.2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

- Đỗ Minh N - Sinh năm: 1980, HKTT: Số 3, ngõ 62 ĐL, phường Tr, quận T, thành phố H. Trú tại: Số 15 hẻm 230/31/36 Th, phường Đ, quận M, thành phố H. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 8/12. Con ông: Đỗ Như M1 (đã chết). Con bà: Vũ Thị T1. Tiền án, tiền sự: 02 tiền án, 01 tiền sự.

02 tiền án: + Năm 2008: Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích)

+ Năm 2010: Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích)

01 tiền sự: Năm 1998: Công an phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu).

Danh chỉ bản số: 256 lập ngày 25/7/2019 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Bắt quả tang ngày 23/7/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10h00' ngày 23/07/2019 tại khu vực đầu ngách 41/77 phố Vọng, phường Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội tổ công tác Công an phường Bạch Mai phát hiện đối tượng Đỗ Minh N và một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì đối tượng nam thanh niên đã bỏ chạy và đánh rơi lại 01 (một) điện thoại di động và số tiền 116.000 đồng (một trăm mười sáu nghìn đồng). Tại thời điểm kiểm tra, đối tượng N tự giác giao nộp trong túi quần trước bên phải của N đang mặc 05 (năm) gói giấy bạc kích thước mỗi gói khoảng (01x01)cm, bên ngoài bọc nilon bên trong chứa chất bột màu trắng mà N khai nhận là ma túy heroine mang đi bán cho nam thanh niên đã bỏ chạy, tên gọi là “Hoàng” và 01 (một) gói giấy bạc kích thước khoảng (01x1,5)cm bên trong chứa chất bột màu trắng mà N khai nhận là ma túy heroine mang đi để tìm khách mua. Ngoài ra, tổ công tác còn phát hiện, thu giữ của N :

- + 01(một) điện thoại di động Nokia 150 màu đen, đã qua sử dụng.
- + 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng.
- + 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng BKS: 29D1 – 780.23, Số khung: 654393; Số máy: 0307609 đã qua sử dụng.
- + Số tiền 140.000 đồng (một trăm bốn mươi nghìn đồng)
- Tang vật thu giữ được của nam thanh niên mua ma túy tên “H1” bỏ chạy gồm:
 - + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ - đen, Imei 1: 359430068108683, Imei 2: 359430068108691 lắp sim số 0392025951 đã qua sử dụng.
 - + Số tiền 116.000 đồng (một trăm mười sáu nghìn đồng)

Tổ công tác đã niêm phong tang vật tại chỗ, đưa đối tượng cùng tang vật về cơ quan Công an để xác minh làm rõ sự việc.

- Tại bản Kết luận giám định số 4794 ngày 30/07/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội kết luận:

+ Chất bột màu trắng chứa trong 05 (năm) gói nilon kích thước (1x1) cm thu giữ của Đỗ Minh N là ma túy Heroine có khối lượng = 0,520 gam.

+ Chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) gói giấy bạc kích thước (1x1,5) cm thu giữ của Đỗ Minh N là ma túy Heroine có khối lượng = 0,193 gam

Tại cơ quan Công an bị can N thừa nhận về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình, và khai nhận:

Khoảng 09h40' ngày 23/07/2019 N nhận được điện thoại của nam thanh niên tên “Hoàng” sử dụng số điện thoại 0392025951 gọi vào máy của N dùng sim số 0365601871 hỏi mua 05 gói ma túy heroine với giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). N đồng ý và hẹn gặp “H1” ở ngách 41/77 Phố Vọng. N lấy 05 (năm) gói ma túy heroine được bọc ngoài bằng nilon và 01 (một) gói heroine được bọc bằng giấy bạc bên ngoài (N mang theo để khi có khách hỏi sẽ bán) cất vào túi quần trước bên phải đang mặc sau đó điều khiển xe máy Honda Lead BKS 29D1 – 780.23 đến điểm hẹn giao dịch với anh “H1”. Đến khoảng 10h00' cùng ngày, khi N gặp “H1” (người mua ma túy) đang định giao dịch tại đầu ngách 41/77 Phố Vọng, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị cơ quan Công an tới yêu cầu kiểm tra, bắt giữ. N không biết họ tên đầy đủ của “H1”, không biết nhà “H1” ở đâu, chỉ quen biết nhau qua mối quan hệ xã hội. Đây là lần thứ ba, N bán ma túy cho “H1”.

- Lần thứ nhất vào khoảng 10h30' ngày 19/07/2019, N bán cho H1 02 (hai) gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), thu được số tiền lợi nhuận là 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng).

- Lần thứ hai vào khoảng 10h00' ngày 22/07/2019, N bán cho H1 02 (hai) gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), thu được số tiền lợi nhuận là 40.000 đồng (bốn mươi nghìn đồng).

- Ngày 23/07/2019 là lần thứ ba N bán ma túy cho H1, nếu bán trót lọt N sẽ được số tiền lợi nhuận là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Cả ba lần N đều bán ma túy heroine cho H1 ở tại khu vực đầu ngách 41/77 Phố Vọng, nơi bị bắt giữ. Số ma túy N giao nộp cho cơ quan Công an là của N, mang đi mục đích bán lại cho khách để kiếm lời.

Nguồn gốc số ma túy, N dùng để bán cho H1: Sáng ngày 19/07/2019, N ra khu vực cổng bệnh viện Bạch Mai gặp người đàn ông không quen biết tên Hải (Không rõ nhân thân lai lịch) và mua của anh ta 1.000.000 đồng (một triệu đồng) tiền ma túy Heroine. N mang ma túy về nhà chia ra thành 12 gói nhỏ với mục đích mang đi bán cho khách kiếm lời. Ngày 19 và 22/07/2019, N đã bán cho H1 mỗi ngày 02 (hai) gói

Heroine, N đã sử dụng hết 02 (hai) gói Heroien, số ma túy còn lại N mang theo vào ngày 23/07/2019.

- Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải N, kết quả:

+ N xác định được vị trí mua ma túy của người đàn ông không quen biết tên Hải khoảng hơn 30 tuổi tại khu vực cổng bệnh viện Bạch Mai, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội vào ngày 19/07/2019 nhưng không xác định được người đàn ông tên Hải như lời khai của N, N khai báo không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT đã tổ chức truy tìm nhưng không xác định được người đàn ông tên H2. Do vậy Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý.

Đối với 01 (Một) ĐTDĐ Nokia 150 màu đen, có seri1: 359000094258289, seri2: 359000094758288 lắp sim số: 0365601871, N khai là của N mua để liên lạc với gia đình. Ngoài ra N đã dùng điện thoại để giao dịch vào việc mua bán trái phép chất ma túy

Đối với 01 (Một) ĐTDĐ Nokia 105 màu đen, có imei: 359764060411020 lắp sim số 0968687557. N khai là của N mua để liên lạc. N không dùng điện thoại vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với số tiền 140.000 đồng (Một trăm bốn mươi nghìn đồng), N khai là của N do tích góp mà có

Đối với 01 (Một) xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu vàng, Biển kiểm soát: 29D1-78023, SK: 654393, SM: 0307609. Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu là anh Đỗ Quốc H3, SN:1985, Nơi cư trú: Số 3 ngõ 62 ĐL, phường Tr, quận T, thành phố H. Đỗ Minh N khai nhận mượn xe của em trai là Đỗ Quốc H2, H2 không biết việc N mượn xe của mình để đi mua ma túy. Nên ngày 21/10/2019, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả xe cho anh H2

Đối với số tiền 116.000 đồng (Một trăm mười sáu nghìn đồng) là của người đàn ông tên H1 chạy thoát đánh rơi lại hiện trường

Đối với người đàn ông tên H1 mua ma túy của N vào ngày 19/07; 22/07; 23/07/2019 sử dụng ĐTDĐ số 0392025951: N khai báo không biết nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT đã tổ chức truy tìm và thu giữ điện tín nhưng không xác định được. Do vậy Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh, làm rõ, xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 239/CT/VKS-HS ngày 21 tháng 10 năm 2019 đã truy tố bị cáo Đỗ Minh N về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Đỗ Minh N như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Minh N với mức án từ 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng đến 8 (tám) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng

Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong, bên trong có chứa 0,713 gam Heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Đỗ Minh N.

- Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động Nokia 150 màu đen, có seri 1: 359000094258289, seri 2: 359000094758288 vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen có số imei 1: 359430068108683, số imei 2: 359430068108691 thu giữ của nam thanh niên mua ma túy tên “H1” bỏ chạy vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 116.000 (*một trăm mười sáu nghìn*) đồng thu giữ của người đàn mua ma túy tên “H1” chạy thoát đánh rơi tại hiện trường vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, có seri: 359764060411020 thu giữ của bị cáo Đỗ Minh N vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Truy thu của bị cáo Đỗ Minh N số tiền 80.000 (tám mươi nghìn) đồng thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy vào các ngày 19/7/2019 và 22/7/2019;

- Trả lại 140.000 (*một trăm bốn mươi nghìn*) đồng thu giữ của bị cáo Đỗ Minh N vì không liên quan đến hành vi phạm tội

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10h00' ngày 23/07/2019, tại khu vực đầu ngách 41/77 Phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Đỗ Minh N đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy loại Heroine đựng trong 05 (năm) gói giấy bạc bên ngoài bọc nilon có khối lượng 0,520 gam với 01 nam thanh niên gọi là “H1”. Tại thời điểm bị kiểm tra, N còn tàng trữ 0,193 gam ma túy loại Heroine với mục đích để bán. Ngoài ra vào các ngày 19/07/2019 và 22/07/2019 N đã bán ma túy cho đối tượng “Hoàng” với cùng địa điểm tại khu vực đầu ngách 41/77 phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Minh N đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

“Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên”.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người,

làm sói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ sử dụng ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

- Xét nhân thân của bị cáo Đỗ Minh N đã có 02 tiền án: Năm 2008: Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù giam tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); Năm 2010: Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù giam tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích) và 01 tiền sự: Năm 1998 Công an phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (đã hết thời hiệu). Mặc dù các tiền án trên đã được xóa án tích, tiền sự đã hết thời hiệu nhưng cũng chứng tỏ bị cáo Đỗ Minh N có nhân thân xấu đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo vẫn không chịu cải tạo, rèn luyện bản thân để hòa nhập với cộng đồng mà vẫn vi phạm pháp luật.

Tuy nhiên, khi lượng hình, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng. Tuy nhiên, xét bị cáo Đỗ Minh N không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong, bên trong có chứa 0,713 gam Heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Đỗ Minh N.

- Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động Nokia 150 màu đen, có seri 1: 359000094258289, seri 2: 359000094758288 vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen có số imei 1: 359430068108683, số imei 2: 359430068108691 thu giữ của nam thanh niên mua ma túy tên “H1” bỏ chạy vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 116.000 (*một trăm mười sáu nghìn*) đồng thu giữ của người đàn mua ma túy tên “H1” chạy thoát đánh rơi tại hiện trường vì liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, có seri: 359764060411020 thu giữ của bị cáo Đỗ Minh N vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Truy thu của bị cáo Đỗ Minh N số tiền 80.000 (tám mươi nghìn) đồng thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy vào các ngày 19/7/2019 và 22/7/2019;

- Trả lại 140.000 (*một trăm bốn mươi nghìn*) đồng thu giữ của bị cáo Đỗ Minh N vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Đỗ Minh N** phạm tội: **“Mua bán trái phép chất ma túy”**.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: **Đỗ Minh N: 7 (bảy) năm 6 (sáu) tháng tù về tội:** “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động Nokia 150 màu đen, có seri 1: 359000094258289, seri 2: 359000094758288 ;

- Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đen có số imei 1: 359430068108683, số imei 2: 359430068108691 thu giữ của nam thanh niên mua ma túy tên “H1” bỏ chạy;

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 116.000 (*một trăm mười sáu nghìn*) thu giữ của nam thanh niên mua ma túy tên “H1” bỏ chạy;

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen, có seri: 359764060411020 thu giữ của bị cáo Đỗ Minh N;

- Buộc bị cáo Đỗ Minh N truy nộp số tiền 80.000 (tám mươi nghìn) đồng thu lời bất chính từ việc mua bán ma túy.

- Trả lại 140.000 (một trăm bốn mươi nghìn) đồng thu giữ của bị cáo Đỗ Minh N (tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án)

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày **29/10/2019 (TV: 35/20)** giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày **06/11/2019**.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đỗ Minh N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội.
- UBND P. Đ, Q.M, H
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Tú

